

BÁO CÁO
Sơ kết sản xuất vụ chiêm xuân,
Triển khai kế hoạch sản xuất vụ thu-mùa năm 2016

Phản thứ nhất:
Sơ kết sản xuất vụ chiêm xuân

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN NĂM 2015-2016.

Sản xuất vụ chiêm xuân năm 2015-2016 do ảnh hưởng của rét đậm, rét hại từ ngày 22-28/01/2016, nhiệt độ trung bình phổ biến từ 7-13°C, nhiệt độ xuống thấp đến 6°C, đây là đợt rét đậm, rét hại có cường độ mạnh, gây thiệt hại lớn đến sản xuất nông nghiệp. Đặc biệt do ảnh hưởng của rét đậm, rét hại và kèm theo mưa lớn trong 2 ngày từ 26-28/01/2016, lượng mưa đo được trên địa bàn huyện là 135mm, đã gây ngập úng cục bộ và làm thiệt hại 660,1 ha cây trồng đã gieo gồm: Mạ: 171,7 ha; Ngô: 231,8 ha; Lạc: 256,6 ha...

Trước diễn biến phức tạp của thời tiết và những khó khăn diễn ra trong thực tiễn sản xuất; UBND huyện đã ban hành Công điện, công văn chỉ đạo các xã, thị trấn, các phòng ngành chức năng liên quan tập trung chỉ đạo hướng dẫn nông dân bằng mọi biện pháp tích cực chăm sóc, bảo vệ diện tích mạ, đồng thời kiểm tra, đánh giá đúng mức thiệt hại của các trà mạ để có biện pháp gieo mạ bổ sung trên nền đất cứng, mạ khay bằng các giống ngắn ngày như: Khang dân 18, Thiên ưu 8, Q5, Bắc thơm số 7... nhằm đảm bảo đủ cơ sở mạ cấy hết diện tích trong khung lịch thời vụ cho phép. Đối với ngô, lạc và rau màu các loại tiến hành chăm dặm với diện tích mất dưới 50% và gieo lại đối với diện tích mất trên 50%.

Với sự vào cuộc tích cực của các cấp, các ngành chức năng, cùng với sự nỗ lực vượt khó của nông dân trong huyện, đến hết tháng 02/2016 toàn huyện cơ bản gieo trồng xong các cây trồng vụ chiêm xuân theo kế hoạch của UBND huyện.

II. KẾT QUẢ GIEO TRỒNG.

1. Tổng diện tích gieo trồng: 9.791,7 ha = 99%KH = 98,4%CK. Cụ thể:

- **Cây lúa:** 6.709,7 ha = 99,6%KH= 101,1%CK (lúa lai: 4.937,6 ha= 73,5% diện tích; lúa chất lượng cao: 850,9 ha = 12,6% diện tích).

* **Về cơ cấu trà lúa:** + Trà xuân chính vụ: 59,5 ha = 0,89%DT

+ Trà xuân muộn: 6.650 ha = 99,11%DT

- **Cây ngô:** 1.003,2 ha = 91,2%KH = 99,9%CK

- **Cây lạc:** 1.220,2 ha = 87,1 %KH = 91,1%CK

- **Khoai lang:** 34,4 ha = 69 %KH = 76,6%CK

- **Rau các loại:** 516,1 ha = 103%KH= 91,4%CK
- **Khoai tây:** 128,25 ha = 106%KH
- **Cây trồng khác:** 179,8 ha

2. Nhận xét đánh giá.

Bước vào sản xuất vụ chiêm xuân năm nay, do ảnh hưởng của thời tiết rét đậm, rét hại và mưa lớn, trùng vào thời điểm gieo trồng vụ Chiêm Xuân, nên đã gây thiệt hại các cây trồng đã gieo, làm đảo lộn về cơ cấu giống và thời vụ. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất nhưng ngay khi thời tiết ấm lên, UBND huyện, ngành nông nghiệp đã tập trung chỉ đạo các xã, thị trấn, các HTX nông nghiệp hướng dẫn nông dân khôi phục sản xuất đảm bảo đúng tiến độ. Đồng thời hướng dẫn các xã chủ động chuyển đổi diện tích đất vàn cao sang trồng ngô, lạc, rau màu các loại, để giảm áp lực thiếu mạ. Nhiều xã đã mạnh dạn ký kết hợp đồng Liên kết với Công ty cổ phần nông nghiệp Quốc tế An Việt sản xuất giống Khoai tây Đức, với diện tích toàn huyện đạt được là 128,25 ha, đến nay các xã đã thu hoạch xong, năng suất bình quân ước đạt 160 tạ/ha, giá thu mua sản phẩm 7.000 đồng/kg. Bước đầu có thể khẳng định đây là cây trồng mang lại hiệu quả kinh tế cao trên đơn vị diện tích và tạo được sự đồng thuận cao của nông dân. Hiện nay các loại cây trồng đang phát triển tốt, nếu tiếp tục chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, đảm bảo tưới tiêu, thời tiết thuận lợi sẽ cho năng suất khá.

3. Một số biện pháp nối tiếp trong thời gian tới:

Qua kiểm tra thăm đồng, hầu hết các trà lúa đang trong giai đoạn đồng đến đồng già, dự kiến lúa sẽ trổ蕾 tập trung khoảng từ **10-15/5/2016** (chậm hơn so với các năm trước từ 10-15 ngày). Đây là giai đoạn quyết định đến năng suất, sản lượng cây trồng vụ Chiêm xuân, cũng là giai đoạn thường bị ảnh hưởng của thời tiết bất thuận như: Giông, gió giật mạnh, mưa lớn kèm theo sấm sét, nắng nóng và sâu bệnh gây hại cuối vụ như: Bệnh đao ôn cổ bông, bạc lá, khô vắn; sâu đục thân, rầy nâu hại lúa; sâu đục bắp hại ngô, sâu khoang, sâu xanh hại lạc; chuột phá hại lúa, ngô và các loại cây trồng khác.

Để đảm bảo sản xuất vụ chiêm xuân năm 2015-2016 giành thắng lợi; UBND các xã, thị trấn, các phòng ngành liên quan cần tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau đây:

a) Đối với các xã, thị trấn:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, chỉ đạo cán bộ, công chức xã, thôn, các HTX nông nghiệp, cán bộ khuyến nông viên thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện kịp thời các đối tượng sâu, bệnh gây hại cây trồng, các biện pháp phòng trừ sâu bệnh đạt hiệu quả cao và tuân thủ theo nguyên tắc “**4 đúng**”.

- Chủ động phối hợp với Chi nhánh thủy lợi Hoằng Hóa đăng ký lịch lấy nước, đảm bảo tiêu nước phục vụ yêu cầu chăm sóc phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng giai đoạn cuối vụ. Tổ chức ra quân nạo vét kênh tưới, tiêu trước khi thu hoạch lúa chiêm xuân.

- Tập trung chỉ đạo thu hoạch nhanh, gọn các cây trồng vụ chiêm xuân khi đã chín càng sớm càng tốt, nhất là khi cây lúa đã chín được 85%, với phương châm “xanh nhả hon già đồng” để tránh thiệt hại về năng suất do thời tiết bất thuận gây ra và sớm có đất để sản xuất vụ thu, mùa đảm bảo kịp thời vụ.

b) Đối với các phòng, ngành cấp huyện:

- Làm tốt công tác điều tra, dự báo tình hình phát sinh các đối tượng sâu bệnh gây hại cây trồng trong thời gian tới. Hướng dẫn các xã, thị trấn và nông dân chăm sóc, bảo vệ tốt cây trồng vụ chiêm xuân từ nay cho đến cuối vụ. Thường xuyên theo dõi sát diễn biến của thời tiết và sâu bệnh, tham mưu cho UBND huyện có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Tăng cường tuyên truyền, khuyến cáo các biện pháp kỹ thuật chăm sóc lúa, màu và diễn biến tình hình sâu bệnh gây hại ở giai đoạn cuối vụ chiêm xuân để nông dân biết chủ động chăm sóc, bảo vệ cây trồng.

- Điều hành đảm bảo nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất một cách hợp lý, nhất là thời kỳ cây lúa trổ bông kết hạt và trừ sâu bệnh.

**Phần thứ hai:
Kế hoạch sản xuất vụ thu, mùa năm 2016.**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Sản xuất vụ thu, mùa năm 2016 diễn ra trong thời điểm cả nước đang chuẩn bị cho Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Đây là sự kiện chính trị quan trọng để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước các cấp. Song, đây cũng là thời điểm rất dễ buông lỏng trong công tác lãnh đạo, nhất là công tác chỉ đạo sản xuất nông nghiệp. Đặc biệt vụ mùa năm nay còn phải chịu khó khăn, áp lực lớn về thời vụ, do thu hoạch lúa và cây trồng vụ chiêm xuân bị đẩy lùi chậm hơn so với các năm trước từ 10-15 ngày. Vì vậy, nếu không quyết liệt chỉ đạo sát sao thì sản xuất vụ thu, mùa năm nay sẽ có nguy cơ chậm thời vụ hoặc không gieo trồng hết diện tích.

Từ những đặc điểm trên kết hợp với nhận định, đánh giá tình hình sản xuất vụ chiêm xuân năm 2015-2016. UBND huyện xây dựng kế hoạch sản xuất vụ thu, mùa năm 2016 với những nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

- Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ cấu giống, thời vụ. Những diện tích đất trồng lúa không chủ động tưới tiêu, năng suất lúa thấp, bệnh, hiệu quả không cao, chuyển sang trồng các loại cây trồng khác như ngô, đậu, rau, cây thức ăn gia súc, ... hoặc kết hợp nuôi trồng thủy sản để nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Tập trung gieo cấy chủ yếu trà lúa mùa sớm, giảm tối đa trà chính vụ để né tránh bão lụt, sâu bệnh ở cuối vụ mùa; vừa tạo quỹ đất cho sản xuất vụ đông. Giảm thiểu sử dụng các loại giống lúa nhiễm bệnh bạc lá, rầy nâu; tăng sử dụng giống lúa có năng suất, chất lượng, kháng hoặc không nhẽm sâu bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

* **Tổng diện tích gieo trồng:** 9.450 ha.

Trong đó: - Cây lúa: 7.700 ha, năng suất bình quân: trên 58 tạ/ha

- Cây ngô: 940 ha, năng suất bình quân: 53 tạ/ha

- Cây vừng: 300 ha, năng suất bình quân: 10 tạ/ha

- Đậu tương: 60 ha, năng suất bình quân: 17 tạ/ha

- Khoai lang: 40 ha, năng suất bình quân: 90 tạ/ha

- Rau đậu các loại: 450 ha, năng suất: 142 tạ/ha.

* **Tổng sản lượng lương thực phấn đấu đạt:** 49.400 tấn trở lên.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Giải pháp tổ chức chỉ đạo:

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các phòng, ngành, UBND các xã, thị trấn, nhất là vai trò của người đứng đầu trong chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, chỉ đạo cụ thể, quyết liệt và hiệu quả, tháo gỡ khó khăn trong từng khâu sản xuất như: triển khai kế hoạch sản xuất, cung ứng giống, vật tư, làm đất, cơ giới hóa trong gieo cấy, thủy lợi, tập huấn chuyên giao KHKT,... tạo thế chủ động trong chỉ đạo ngay từ đầu vụ. Đặc biệt là tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng gắn với xây dựng cánh đồng lớn, ô thửa lớn. Chuyển đổi diện tích đất lúa chân vàn cao không chủ động nước sang trồng cây màu, cây có giá trị kinh tế cao giảm áp lực thiếu nước và nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích.

2. Bố trí cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng hợp lý

a) **Đối với vụ thu:** Thu hoạch cây trồng vụ chiêm xuân đến đâu khẩn trương giải phóng đất gieo trồng cây vụ Thu đến đó. Cụ thể như sau:

+ Cây ngô: Sử dụng chủ yếu bằng các giống ngô lai đơn có tiềm năng, chịu thâm canh cho năng suất cao như: P4199, B265, NK66, PAC399, CP111, CP501, CP333, PSC 102, PSC 747,... vùng khó khăn về nước tưới sử dụng các giống ngô có khả năng chịu hạn tốt như: NK4300, P4199, PSC 102, PSC 747...

+ Lạc thu đông: Sử dụng các giống như: L23, L14, L16, L18 và TB25. Thời vụ gieo trồng lạc thu đông tốt nhất trước ngày 25/8/2016.

+ Đậu tương: Sử dụng các giống đậu tương ngắn ngày, có tiềm năng năng suất cao: DT84, DT96, ĐT12, ĐT99, ĐT26, ...

b) **Vụ mùa:** Mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy, thực hiện tốt các biện pháp thâm canh nhằm tăng cường khả năng chống chịu sâu bệnh, nhất là chống chịu bệnh bạc lá và rầy nâu. Thời vụ gieo cấy càng sớm càng tốt đảm bảo cho các trà lúa trổ vào thời điểm an toàn: Cụ thể:

- *Trà lúa mùa sớm*: Trên chân đất vàn chủ động nước, sử dụng các giống như: BC 15, DQ11, TBR225, Thiên ưu 8, TH3-4, TH3-5, Trân châu hương, Bắc thơm số 7, TBR-1, TBR-45, 27P31, CT16... Thời gian gieo mạ từ **28/5-02/6/2016**.

- *Trà lúa chính vụ*: Trên chân đất không làm vụ đông. Sử dụng các giống như: BC15, 27P31, Nhị ưu 986, N. ưu 69, Q5, Nếp 97... Thời gian gieo mạ từ 30/5 đến **05/6/2016**.

- Toàn huyện phấn đấu cấy xong lúa trước ngày 30/6/2016.

Ngoài các giống lúa chủ lực, các địa phương căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng thích ứng của từng giống, kết quả sản xuất khảo nghiệm để tiếp tục mở rộng diện tích sản xuất các giống đã được công nhận sản xuất thử làm cơ sở đưa vào cơ cấu giống trong các vụ sau gồm các giống như: M-1 NĐ, Bắc Thịnh...

(Có lịch hướng dẫn thời vụ cụ thể kèm theo)

3. Đẩy mạnh áp dụng cơ giới hóa, tiến bộ KHKT trong sản xuất

Đây là giải pháp đột phá trong sản xuất nông nghiệp, có ý nghĩa quyết định đến việc bảo đảm thời vụ và tăng hệ số sử dụng đất, giảm giá thành, giảm áp lực thiếu lao động và đem lại hiệu quả kinh tế cao. Trước mắt cần tập trung chỉ đạo thu hoạch nhanh, gọn lúa chiêm Xuân bằng máy gặt đập liên hợp. Đối với vụ mùa, mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy. Tập huấn kiến thức KHKT cho cán bộ và nông dân.

- Thực hiện tốt các biện pháp thâm canh ngay từ đầu vụ nhằm tăng cường khả năng chống chịu sâu bệnh, nhất là chống chịu bệnh bạc lá và rầy nâu, sâu cuốn lá. Sử dụng giống lúa có chất lượng tốt, gieo mạ thưa và chăm sóc đúng kỹ thuật. Chỉ đạo khẩn trương kịp thời khâu làm đất, ngâm đất kết hợp sử dụng chất vi sinh để phân hủy rơm rạ, xác hữu cơ để sau cấy lúa không bị ngộ độc. Gieo mạ đúng thời vụ gieo thưa, cấy mạ non từ 1-2 đánh/khóm, mật độ cấy 35-40 khóm/m².

- Tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong canh tác lúa như: SRI-Thâm canh lúa cải tiến; 3 giảm-3 tăng... IPM quản lý dịch hại tổng hợp, ICM-quản lý dinh dưỡng và dịch hại tổng hợp tạo quần thể ruộng lúa khoẻ, sạch sâu, bệnh-chủ động quản lý sâu bệnh theo chu trình ngay từ khâu gieo trồng.

- Bón phân cho lúa vụ mùa cần tuân thủ nguyên tắc: "Nhìn cây, nhìn đất và nhìn trời"; bón lót sâu, sử dụng phân bón chậm tan và "nặng đầu, nhẹ cuối", bón NPK hỗn hợp, phân chuyên dùng hoặc cân đối đạm, lân, kali. Hạn chế bón nuối đồng bằng đạm ure, tăng lượng kali nhát là với các giống lúa chất lượng mẫn cảm với bạc lá để lá công năng không bị hư hại làm giảm năng suất. Đồng thời chủ động điều tiết nước hợp lý theo từng giai đoạn sinh trưởng của cây trồng.

- Thực hiện tốt công tác theo dõi, dự tính, dự báo, sự phát sinh của các loại sâu bệnh, nhất là đối với các loại sâu bệnh có nguy cơ phát sinh thành dịch gây hại nặng vụ mùa như: bệnh bạc lá, khô vần, sâu đục thân, sâu cuốn lá, rầy nâu... để chỉ

đạo, hướng dẫn cho nông dân chủ động phòng trừ kịp thời theo nguyên tắc "4 đúng-đúng thuốc, đúng liều lượng và nồng độ, đúng lúc, đúng cách", hạn chế sử dụng thuốc BVTV khi mật độ, tỷ lệ sâu, bệnh còn thấp. Thu gom tập trung vỏ bao thuốc BVTV để xử lý, đảm bảo thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc BVTV và phân bón trước khi thu hoạch nông sản.

4. Giải pháp về thuỷ lợi:

- Sớm tổ chức nạo vét các kênh mương tưới tiêu, giải tỏa triệt để ách tắc dòng chảy, đắp bờ vùng, bờ thửa để chủ động tiêu thoát nước giai đoạn cuối vụ xuân, đầu vụ mùa-lụt Tiểu Mãn.

- Có kế hoạch chủ động cung cấp đủ, tích trữ nước kịp thời ở giai đoạn đầu vụ ngay khi kết thúc thu hoạch lúa chiêm xuân để tiến hành làm đất, chuẩn bị xuống đồng cấy. Việc điều hành nước tưới, tiêu phải hợp lý theo từng thời kỳ sinh trưởng phát triển của cây trồng, lưu ý điều tiết nước đối với vùng cuối kênh khó khăn về nước, đối với đất chua mặn, nhất thiết không được để ruộng bị khô hạn trong thời kỳ đầu lúa mới cấy.

5. Giải pháp quản lý nhà nước về giống, vật tư nông nghiệp và chất lượng nông sản

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, kiến thức về quản lý vật tư nông nghiệp, chất lượng nông sản nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân, nông dân trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp và nông sản thực phẩm, vì mục tiêu bảo vệ sức khỏe cho người sản xuất và người tiêu dùng sản phẩm nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hàng hóa và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Đoàn kiểm tra liên ngành do huyện thành lập tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh có giấy đăng ký kinh doanh trên địa bàn ngay từ đầu vụ.

- UBND các xã, thị trấn thường xuyên rà soát các cơ sở kinh doanh giống, vật tư nông nghiệp, cơ sở sản xuất chế biến sản phẩm nông lâm thủy sản chưa có đăng ký kinh doanh trên địa bàn xã để quản lý, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

IV. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN.

1. Đối với các xã, thị trấn:

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất vụ thu mua của UBND huyện, các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch sản xuất cụ thể phù hợp với điều kiện địa phương, tổ chức triển khai đến toàn thể cán bộ, nông dân.

2. Đối với các phòng ngành cấp huyện:

- **Phòng Nông nghiệp& PTNT:** Thường xuyên kiểm tra tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất ở các xã, thị trấn. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời

tiết, tổng hợp tình hình báo cáo UBND huyện và đề xuất những biện pháp chỉ đạo kịp thời cho phù hợp với điều kiện thực tế diễn ra. Chủ động phối hợp với các đơn vị phục vụ nông nghiệp giải quyết những vấn đề còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất.

- **Trạm Khuyến nông huyện:** Thực hiện tốt các mô hình khuyến nông; Chỉ đạo cán bộ khuyến nông cơ sở hoạt động có hiệu quả. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn cơ cấu giống, thời vụ, khuyến cáo các biện pháp kỹ thuật thâm canh để nông dân nắm bắt kịp thời và thực hiện có hiệu quả.

- **Trạm BVTM huyện:** Hướng dẫn các xã, thị trấn áp dụng chương trình quản lý dịch hại ngay từ đầu vụ. Theo dõi diễn biến phát sinh, phát triển của các loại sâu bệnh trên đồng ruộng; dự tính, dự báo chính xác thời điểm phát sinh gây hại và biện pháp phòng trừ. Thường xuyên báo cáo UBND huyện về tình hình diễn biến sâu bệnh và tham mưu các giải pháp chỉ đạo phòng trừ kịp thời.

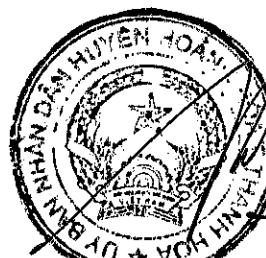
- **Chi nhánh thủy lợi Hoằng Hóa**: Bám sát lịch thời vụ gieo trồng của huyện, có kế hoạch điều hành đủ nước cho sản xuất. Tổ chức ra quân nạo vét kênh mương, hướng dẫn đôn đốc các xã hoàn thành chỉ tiêu nạo vét xong trước ngày 31/5/2016. Chủ trọng công tác chống hạn, chống úng, nhất là vùng cuối kênh, vùng thường xảy ra ngập úng khi có mưa, bão.

- Đài truyền thanh huyện: Phối hợp chặt chẽ với Phòng NN&PTNT, Trạm BVTM, Trạm khuyến nông, Chi nhánh thuỷ lợi Hoằng Hóa tăng cường tuyên truyền, đưa tin các hoạt động, các tiến bộ KHKT, các mô hình, điển hình của các địa phương trong sản xuất. Cố vũ động viên nhân dân hăng hái thi đua sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới.

Nơi nhận:

- TTHU, TTHDND huyện (b/c);
 - CT, các PCT UBND huyện;(b/c)
 - Trưởng các phòng, ngành UBND huyện;
 - MTTQ, các đoàn thể huyện;
 - Các Đơn vị phục vụ nông nghiệp;
 - UBND 43 xã, thị trấn;
 - Đài truyền thanh huyện;
 - Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Tuy

Phụ lục:

ĐỊNH HƯỚNG CƠ CẤU GIỐNG LÚA CỦA CÁC XÃ, THỊ TRẤN (Kèm theo báo cáo số: 62 /BC-UBND ngày 04/5/2016 của UBND huyện)

1. Đối với 8 xã: H.Xuân, H.Giang, H.Khánh, H.Phượng, H.Kim, H.Trung, H.Trinh, H.Hợp là những xã có truyền thống làm cây trồng vụ đông sớm trên chân đất 2 lúa; sử dụng các giống như: DQ11, Bắc thơm số 7 (KBL), TH3-4, TH3-5, diện tích đất còn lại sử dụng các giống như: 27P31, Nhị ưu 986, BC15,...

2. Đối với 4 xã: H.Phú, H.Quý, H.Quỳ, H.Minh... cơ cấu chủ yếu bằng các giống lúa chất lượng cao như: Thiên ưu 8, DQ11, Bắc thơm số 7 (KBL), RVT, Trần trâu hương, BC 15, nếp 97...

3. Đối với 5 xã: H.Sơn, H.Lương, H.Xuyên, H.Cát, H.Khê, chủ yếu là đất 2 vụ lúa, sâu trũng và không làm vụ đông. Sử dụng các giống lúa lai như: Thuần Việt 1, 27P31, Nhị ưu 986 và các giống lúa thuần như: Thiên ưu 8, TBR225, CT16, BC15, Q5...

4. Đối với 04 xã: H.Phúc, H.Hà, H.Đạt và Thị trấn Bút Sơn trên chân đất không làm vụ đông. Cơ cấu bằng các giống lúa thuần như: Thiên ưu 8, DQ 11, 27P31, TBR45, TBR225, Q5...

5. Đối với 03 xã: H.Thái, H.Thành, H.Thịnh, là những xã có chân đất ván và ván cao, không chủ động nước. Cơ cấu giống chủ yếu là: Q5, TBR225, TBR-45, Thiên ưu 8. Những diện tích sâu trũng bố trí các loại giống như: TH3-5, 27P31...

6. Đối với 07 xã: H.Đồng, H.Vinh, H.Đức, H.Ngọc, H.Đạo, H.Thắng, H.Lộc là những xã có điều kiện tưới tiêu chủ động. Sử dụng các giống như: 27P31, Nhị ưu 986, TH3-5 và các giống lúa thuần như: BC15, TBR225, DQ 11, Thiên ưu 8, Q5...

7. Đối với 7 xã: H.Phụ, H.Đông, H.Phong, H.Lưu, H.Châu, H.Trạch, H.Tân là những xã có chân đất 2 lúa sâu trũng, chua phèn, mặn xâm thực, nên lúa kéo dài thời gian sinh trưởng. Cơ cấu chủ yếu bằng giống lúa lai: Nhị ưu 986, 27P31, và các giống lúa thuần như: Q5, TBR225, TBR-45.

8. Đối với 5 xã: H.Tiến, H.Hải, H.Trường, H.Thanh, H.Yến, là những xã có chân đất cát, nghèo dinh dưỡng, khả năng giữ nước, giữ phân kém. Hệ thống thủy lợi chưa hoàn chỉnh tưới tiêu không chủ động. Cơ cấu chủ yếu bằng các giống như: Q5, TBR-1, TBR-45, 27P31,...

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA**

**HƯỚNG DẪN LỊCH GIEO TRỒNG
MỘT SỐ CÂY TRỒNG CHÍNH VỤ THU, MÙA NĂM 2016**

Mùa vụ	Cây trồng	Chân đất	Loại giống chủ yếu	TGST (ngày)	Thời gian gieo	Tuổi mạ (ngày)	Thời gian thu hoạch
Vụ thu	Ngô	Đất bồi đất chuyên màu	P4199, B265, PAC399, CP111, CP501, CP333, PSC 102, PSC 747, NK4300	100-115	20-25/5		05-15/9
Vụ thu đông	Lạc	Đất bái chuyên màu	L23, L14, L16, L18 và TB25.	100-115	15-25/8	phủ nilon	25/11-05/12
Vụ mùa	Đậu tương, đậu xanh	Đất chuyên màu	- DT84, DT96, DT12, DT99, DT26, - ĐX 208	80-90	30/5-10/6		25/8-05/9
Vụ mùa	Trà lúa mùa sớm	Chân đất ván chủ động nước, làm vụ Đông sớm	DQ111, TH3-4, TH3-5, Nép 97, RVT, Bắc thơm số 7 (KBL), Trần châu hương, Thiên ưu 8 Nhi ưu 986, 27P31, BC15, TBR45, TBR225, Thiên ưu 8, Thuần việt 1, CT16	100-110	28/5-02/6	12-15	20-25/9
Vụ mùa	Trà lúa chính vụ	Đất bái cao	Q5 (N/c), TBR-1, TBR-45, BC15	110-125	03-05/6	15-20	25-30/9
			Nhi ưu 986, 27P31, CT16, Q5, BC15, Nép 97	115-130	03-10/6	gieo thẳng	20-25/9
			Nhi ưu 986, 27P31, CT16, Q5, BC15, Nép 97	115-130	30/5-05/6	18-20	10-15/10